

ĐỀ ÁN

**Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát
ma túy trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026 - 2030**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

PHẦN THỨ NHẤT SỰ CẦN THIẾT, CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Tội phạm và tệ nạn ma túy là hiểm họa của toàn xã hội. Hậu quả, tác hại của ma túy tác động nghiêm trọng đến tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, sức khỏe, y tế; đồng thời là một trong những nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng các loại tội phạm, tệ nạn xã hội (như trộm cắp, cướp giật, giết người, lừa đảo, mại dâm...), ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự ổn định và phát triển của xã hội. Trong những năm qua, toàn hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở đặt dưới sự chỉ đạo tập trung, thống nhất của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh đã vào cuộc để tập trung đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tội phạm và tệ nạn ma túy và đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần ổn định tình hình an ninh, trật tự, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật về ma túy trên địa bàn tỉnh vẫn tiềm ẩn diễn biến phức tạp, phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi, xảo quyệt. Xuất hiện nhiều đường dây mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy từ các tỉnh khu vực biên giới về Ninh Bình tiêu thụ. Tình trạng thanh thiếu niên lợi dụng các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy có chiều hướng gia tăng. Số người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy vẫn ở mức cao. Bên cạnh đó, số xã, phường có tệ nạn ma túy còn nhiều nhưng công tác cai nghiện ma túy và quản lý, giải quyết việc làm sau cai nghiện còn hạn chế... đặt ra nhiều khó khăn, thách thức trong việc ngăn chặn, loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội và việc mục tiêu “ngăn cung, giảm cầu”, phấn đấu xây dựng tỉnh Ninh Bình đạt “tỉnh không ma túy”.

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

- Kết luận số 132-KL/TW ngày 18/3/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy;
- Luật Phòng, chống ma túy năm 2025;
- Bộ luật Hình sự năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Bộ luật Hình sự năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Bộ luật Hình sự năm 2025;

- Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 13/3/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

- Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy;

- Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08/9/2025 của Bộ Trưởng Bộ Công an phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

- Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 08/12/2025 về tăng cường lãnh đạo nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy và xây dựng tỉnh Ninh Bình không ma túy.

II. CĂN CỨ THỰC TIỄN

1. Tình hình, thực trạng liên quan đến tội phạm và tệ nạn ma túy

a) Tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy:

- Tỉnh Ninh Bình nằm ở phía nam đồng bằng sông Hồng, cửa ngõ Thủ đô Hà Nội, với dân số hơn 04 triệu người, có 129 đơn vị hành chính cấp xã gồm 97 xã và 32 phường; là địa bàn có tiềm năng phát triển du lịch, dịch vụ; hệ thống giao thông đường sắt, đường bộ, đường thủy nội địa và 72 km bờ biển, tuyến giao thông huyết mạch chạy qua như Quốc lộ 1A, đường Cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình, Quốc lộ 38, Quốc lộ 21 và tuyến đường sắt Bắc - Nam, thuận lợi cho việc vận chuyển hàng hóa, giao thương, kết nối với các tỉnh, thành phố khác. Hằng năm, có hàng vạn lượt người trên địa bàn tỉnh đi làm ăn ở các vùng, miền trong cả nước, tại các khu, cụm công nghiệp, khu vực biên giới, thậm chí ra nước ngoài (Trung Quốc, Lào, Campuchia, Myanmar...) dễ bị sa ngã, lôi kéo hoạt động phạm tội và tệ nạn ma túy.

- Trong những năm qua, tình hình tội phạm ma túy trên địa bàn tỉnh có thời điểm còn diễn biến phức tạp ở một số tuyến, địa bàn. Phương thức, thủ đoạn hoạt động của một số đường dây mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy từ các tỉnh, thành phố khác về địa bàn Ninh Bình và đi các tỉnh tiêu thụ vẫn còn xảy ra. Các đường dây vận chuyển, mua bán ma túy chủ yếu từ các tỉnh biên giới như: Điện Biên, Sơn La, Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Ngãi, Hà Tĩnh, Lạng Sơn... về Ninh Bình tiêu thụ hoặc trung chuyển đi các tỉnh, thành phố khác với khối lượng ma túy ngày càng lớn; phương thức, thủ đoạn phạm tội ngày càng tinh vi, đối tượng hoạt động manh động, liều lĩnh, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng sẵn sàng chống trả quyết liệt khi bị phát hiện, bắt giữ... Đáng chú ý, ngày càng xuất hiện nhiều loại ma túy tổng hợp độc tính cao, dễ sử dụng, gây nghiện nhanh, dễ cất giấu, vận chuyển, thậm chí có loại chưa được quy định trong danh mục Nghị định của Chính phủ, gây rất nhiều khó khăn cho công tác phát hiện, bắt giữ. Nghiêm trọng

hơn người sử dụng trái phép ma túy tổng hợp dễ bị ảo giác dẫn đến thực hiện các hành vi phạm tội rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng.

- Phương thức, thủ đoạn hoạt động mua bán trái phép chất ma túy ngày càng tinh vi, khép kín như sử dụng sim điện thoại không chính chủ, thường xuyên thay đổi số điện thoại, hẹn địa điểm qua điện thoại (hẹn địa điểm cất tiền, sau khi đối tượng nhận được tiền thì thông báo địa điểm cất ma túy để người mua tự đến lấy), chỉ giao dịch mua bán giữa những đối tượng quen biết với nhau. Xuất hiện tình trạng lợi dụng các trang mạng xã hội (Facebook, Zalo, Instagram...) để giao dịch mua bán, lợi dụng xe khách, tàu hỏa, công ty vận chuyển bưu phẩm, chuyển phát nhanh để cất giấu, vận chuyển ma túy; chuyển tiền qua các ngân hàng thương mại, ví điện tử... để thanh toán việc mua bán trái phép ma túy. Đối tượng chính thường không trực tiếp vận chuyển, giao dịch chỉ đạo từ xa thuê người vận chuyển theo nhiều cung đoạn khác nhau, nhiều vụ không phát hiện, bắt giữ, xử lý đối tượng chính, chủ hàng; một số đối tượng ở Ninh Bình điều hành, chỉ đạo, kết nối việc mua bán, vận chuyển ma túy từ các tỉnh Tây Bắc mang vào miền Nam tiêu thụ, không tiêu thụ tại địa bàn tỉnh Ninh Bình.

- Xuất hiện nhiều chủng loại ma túy mới, hình thức sử dụng đơn giản, cùng với tâm lý đua đòi, thích thể hiện trong giới trẻ độ tuổi trung bình từ 18 đến 35 tuổi, có trình độ học vấn thấp, nhận thức kém, không có việc làm ổn định, thích sống hưởng thụ, thiếu sự quan tâm giáo dục của gia đình, bị bạn bè, đối tượng xấu rủ rê tham gia sử dụng ma túy. Đây là nguyên nhân dẫn tới tình trạng gia tăng số người sử dụng trái phép chất ma túy và làm tăng các đối tượng hoạt động phạm tội về ma túy.

- Các điểm mua bán, tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy đối tượng gia cố nhà với nhiều lớp cửa kiên cố, khóa chặt vòng trong, vòng ngoài, lắp hệ thống camera quanh nhà để quan sát, bố trí nhiều đối tượng canh giới, bán lẻ ma túy qua lỗ nhỏ, thậm chí pha sẵn heroine vào xy lanh bán cho người nghiện để sử dụng ngay sau khi mua.... Diện đối tượng phạm tội về ma túy tại các địa bàn, điểm mua bán trái phép chất ma túy đa dạng về lứa tuổi, nhân thân, nghề nghiệp, trình độ, giới tính... nhiều đối tượng đã có tiền án, tiền sự về hình sự, ma túy, một số đối tượng lợi dụng việc bị nhiễm HIV, phụ nữ mang thai, nuôi con nhỏ đang được hoãn thi hành án để buôn bán ma túy... Đối tượng phạm tội ma túy tỷ lệ tái phạm cao, sau khi ra tù thường có mối quan hệ phức tạp, hoạt động ngày càng tinh vi, xảo quyệt hơn.

b) Tình hình người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy:

- Trên địa bàn toàn tỉnh có 5.916 đối tượng ma túy người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và người bị quản lý sau cai nghiện ma túy (chiếm 0,13% dân số cả tỉnh); bao gồm: 1.021 người sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó (số ở ngoài xã hội là 875 người và 146 người trong các trại giam, trại tạm giam); có 4.250 người nghiện ma túy, trong đó (có 3.041 người ngoài xã hội, 61 người trong trại giam, trại tạm giam và 1.148 người trong các cơ sở cai nghiện) và 645 người bị quản lý sau cai nghiện ma túy; trong đó có nhiều người

sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy có biểu hiện loạn thần “ngáo đá”. 100% số đối tượng trên được lập hồ sơ quản lý theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Về thành phần, tỷ lệ người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy là nam giới chiếm 99,27%; nữ giới chiếm 0,72%; độ tuổi từ 12 đến dưới 18: 0 người (chiếm 0%); từ 18-30 có 1580 người (chiếm 29,37%) và có xu hướng ngày càng trẻ hóa, từ 30 tuổi trở lên có 3.798 người (chiếm 70,62%).

- Với số người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và người bị quản lý sau cai nghiện hiện nay, nhất là số đang ở ngoài cộng đồng đang tiềm ẩn nguy cơ rất cao gây ra các vụ phạm tội và vi phạm pháp luật, tạo áp lực lớn cho công tác đảm bảo tình hình an ninh trật tự tại các địa phương.

Thống kê số liệu người nghiện ngoài xã hội từ năm 2020 - 2025										
Năm	Tổng số người nghiện ngoài xã hội	Xã, phường		Giới tính		Độ tuổi			Loại ma túy sử dụng	
		Có ma túy	Không ma túy	Nam	Nữ	< 18 t	18 - 30	> 30	Heroin	MTT H
2020	5.247	390	26	5.198	49	14	2.08	3.014	4.178	1.069
2021	5.464	384	32	5.397	67	24	1.75	3.682	4.288	1.176
2022	4.260	372	44	4.255	5	0	1.20	3.057	3.598	662
2023	3.602	367	49	3.594	8	0	838	2.764	3.423	179
2024	3.280	378	38	3.273	7	0	792	2.488	3.134	83
Đến T12/2025	3.112	98	31	3.100	12	0	713	2.399	2.899	213

- Tình trạng sử dụng trái phép chất ma túy đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng, tâm sinh lý người sử dụng, đồng thời gây thiệt hại nhiều mặt về kinh tế - xã hội. Nhiều người sử dụng ma túy tổng hợp trong thời gian dài dẫn đến rối loạn tâm thần, mất kiểm soát hành vi dẫn đến những hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Đáng báo động, tình hình người nghiện sử dụng đồng thời nhiều loại ma túy ngày càng phổ biến. Các loại ma túy tổng hợp ngày càng đa dạng về chủng loại, giá thành rẻ, hàm lượng và độc tính cao. Trong khi thủ đoạn của tội phạm ma túy ngày càng tinh vi, các đối tượng

lợi dụng sự phát triển của khoa học công nghệ để sản xuất nhiều dạng ma túy thế hệ mới, một số loại chưa có trong danh mục quản lý của Chính phủ với hình thức bắt mắt thu hút sự tò mò, khám phá của giới trẻ, đồng thời nhằm nguy trang đối phó với sự kiểm soát của cơ quan chức năng, núp bóng dưới dạng “nước vui”, trà sữa hoặc tẩm ướp trong thực phẩm đồ uống, thuốc lá điện tử... Người dân nếu vô tình sử dụng các loại hàng hóa “pha trộn”, “tẩm ướp” ma túy này rất dễ ngộ độc, thậm chí nguy hiểm đến tính mạng.

c) Về công tác xác định tình trạng nghiện:

- Theo thống kê, hiện nay trên địa bàn tỉnh có 363 cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện, trong đó số cơ sở thuộc ngành Y tế quản lý có 361 cơ sở (03 cơ sở tuyến tỉnh, 358 cơ sở tuyến xã và 01 cơ sở y tế tư nhân); 02 cơ sở do ngành Công an quản lý. Toàn tỉnh hiện có 419 bác sỹ, y sỹ có thẩm quyền xác định tình trạng nghiện.

- Tuy nhiên, việc xác định tình trạng nghiện của cơ sở y tế cấp xã còn khó khăn về nhân lực, cơ sở vật chất phục vụ xét nghiệm, nhất là xét nghiệm xác định tình trạng nghiện ma túy tổng hợp.

d) Về công tác cai nghiện:

- Đối với công tác cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng: Hiện tại trên địa bàn tỉnh Ninh Bình chỉ có một tổ chức cung cấp dịch vụ cai nghiện tại gia đình, cộng đồng là Cơ sở cai nghiện tư nhân Nhân Chính, có địa chỉ tại phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình và giá dịch vụ là 4 triệu/người/tháng đối với người cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và 12 triệu/người /tháng đối với người đăng ký cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện tư nhân này. Trong khi đó đa phần người nghiện có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tiền để thực hiện việc cai nghiện tại gia đình cộng đồng, mặt khác Cơ sở cai nghiện tư nhân Nhân Chính phải tự lo toàn bộ chi phí cho việc cai nghiện mà chưa có chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện nên không thể giảm giá dịch vụ dẫn đến việc số người đăng ký hình thức cai nghiện này hết sức hạn chế (Từ khi thực hiện việc cai nghiện theo Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 đến nay mới chỉ thực hiện việc cai nghiện cho 03 người tại cơ sở cai nghiện và 03 người nghiện đăng ký hình thức cai nghiện tại gia đình, cộng đồng) nếu để tình trạng này kéo dài thì cơ sở sẽ không có kinh phí để duy trì hoạt động do không có người nghiện đăng ký cai nghiện. Do vậy, đề nghị phải có chính sách hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

- Đối với công tác cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện công lập:

Công an tỉnh đã thực hiện việc tiếp nhận nguyên trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị của 03 Cơ sở cai nghiện công lập trên địa bàn tỉnh do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội bàn giao. Sau khi tiếp nhận, Công an tỉnh đã bố trí sắp xếp nhân sự, ban hành các quy định, quy chế để các Cơ sở đi vào hoạt động ngay, không bị gián đoạn, ngắt quãng.

Hiện các Cơ sở cai nghiện công lập trên địa bàn tỉnh đang tổ chức cai

nghiện cho 1.081 người nghiện, trong đó có 12 người cai nghiện tự nguyện và 1.069 người cai nghiện bắt buộc.

đ) Công tác xây dựng xã, phường không ma túy:

- Trong tổng số 129 xã, phường của tỉnh có 31 xã, phường không ma túy chiếm 24%, 98 xã phường có tệ nạn ma túy (chiếm 76%), trong đó: Trọng điểm loại I là: 0 xã, phường, thị trấn (chiếm 0%); trọng điểm loại II: 0 xã, phường, thị trấn; trọng điểm loại III: 98 xã, phường, thị trấn (chiếm 100%).

- Năm 2025, trên địa bàn tỉnh Ninh Bình có 31 xã đạt tiêu chí xã, phường không ma túy theo Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy và Hướng dẫn số 37/HD-BCA-C04 ngày 24/9/2025 của Bộ Công an về trình tự, thủ tục, thẩm quyền xét duyệt tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy.

- Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 08/12/2025 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy và xây dựng tỉnh Ninh Bình không ma túy; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 13/02/2026 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy và xây dựng tỉnh Ninh Bình không ma túy, trong đó trọng tâm là phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân, kiểm chế, ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy, bảo đảm mục tiêu đến hết năm 2030 đạt tỉnh không ma túy theo các tiêu chí quy định tại Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg, ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy với mục tiêu cụ thể như sau:

+ Năm 2026 xây dựng được ít nhất 46 xã, phường không có ma túy (chiếm 35%, bao gồm cả 31 xã, phường đã xây dựng thành công năm 2025).

+ Năm 2027 xây dựng được ít nhất 65 xã, phường không có ma túy (chiếm 50%, bao gồm cả 46 xã, phường đã xây dựng thành công năm 2026).

+ Năm 2028 xây dựng được ít nhất 91 xã, phường không có ma túy (chiếm 70%, bao gồm cả 65 xã, phường đã xây dựng thành công năm 2027).

+ Năm 2029 xây dựng được ít nhất 110 xã, phường không có ma túy (chiếm 85%, bao gồm cả 91 xã, phường đã xây dựng thành công năm 2028).

+ Năm 2030 hoàn thành xây dựng 129 xã, phường trên địa bàn tỉnh không có ma túy.

e) Hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy:

- Trên địa bàn tỉnh hiện có 16 cơ sở điều trị Methadone và 05 điểm cấp phát thuốc điều trị Methadone, cụ thể:

+ 16 cơ sở điều trị Methadone gồm: Phòng khám đa khoa trụ sở 02 Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, địa chỉ tại Ngõ 210, đường Lê Thái Tổ, Phường Hoa Lư, Tỉnh Ninh Bình; Trung tâm Y tế Nho Quan địa chỉ tại phố Phong Lạc, xã Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; Trung tâm Y tế Kim Sơn địa chỉ tại xóm Phú Vinh, xã Phát

Diệm, tỉnh Ninh Bình; Trung tâm Y tế Tam Điệp địa chỉ tại Tổ 13, phường Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình; Trung tâm Y tế Hoa Lư địa chỉ tại đường Vĩnh Lợi, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; Trung tâm Y tế Gia Viễn địa chỉ tại phố Tiên Yết, xã Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Phòng khám đa khoa Trụ sở 03 Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, địa chỉ tại Số 162, Trần Nhật Duật, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình; Trung tâm Y tế Xuân Trường, địa chỉ tại xã Xuân Hồng, tỉnh Ninh Bình; Trung tâm Y tế Trực Ninh, địa chỉ tại Tổ dân phố Thượng Đền, xã Cổ Lễ, tỉnh Ninh Bình; Trung tâm Y tế Nghĩa Hưng, địa chỉ tại xã Nghĩa Hưng, tỉnh Ninh Bình; Trung tâm Y tế Nam Trực, địa chỉ tại xã Nam Minh, tỉnh Ninh Bình; Trung tâm Y tế Giao Thủy, địa chỉ tại Tổ dân phố Đồng Nhất, xã Giao Thủy, tỉnh Ninh Bình; Trung tâm Y tế Hải Hậu, địa chỉ tại Tổ dân phố 3, xã Hải Hậu, tỉnh Ninh Bình; CTCP dịch vụ y tế và TM Đại Đồng, địa chỉ tại xã Giao Minh, tỉnh Ninh Bình; CTCP dịch vụ y tế và TM Hoàn Sơn, địa chỉ tại phố Đồng Thịnh, xã Giao Thủy, tỉnh Ninh Bình; Phòng khám đa khoa Trụ sở 04, địa chỉ tại phường Phủ Lý, tỉnh Ninh Bình.

+ 05 điểm cấp phát thuốc điều trị Methadone gồm (Trung tâm Y tế Lý Nhân, địa chỉ tại xã Vĩnh Trụ, tỉnh Ninh Bình; Trung tâm Y tế Bình Lục, địa chỉ tại xã Bình Mỹ, tỉnh Ninh Bình; Trung tâm Y tế Kim Bảng, địa chỉ tại phường Kim Bảng, tỉnh Ninh Bình; Trung tâm Y tế Duy Tiên, địa chỉ tại phường Duy Tiên, tỉnh Ninh Bình; Trung tâm Y tế Thanh Liêm, địa chỉ tại xã Tân Thanh, tỉnh Ninh Bình)

Hiện các cơ sở điều trị Methadone trên địa bàn tỉnh đang tổ chức điều trị cho 2.950 người nghiện; 98 công ty, cơ sở kinh doanh thuốc, nhà thuốc, cơ sở khám chữa bệnh có hoạt động hợp pháp liên quan đến chất gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất; 14 cơ sở khám, chữa bệnh động vật có sử dụng thuốc thú y có chứa tiền chất ma túy; 134 cơ sở sản xuất công nghiệp sử dụng hóa chất có chứa tiền chất chủ yếu để sản xuất các nhóm mặt hàng: Dệt may, da giày, dược phẩm, chế biến gỗ, mạ kẽm, nước tẩy rửa...

- Các đơn vị chức năng đã quan tâm, tăng cường phối hợp kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy. Định kỳ hàng năm, đã tổ chức thanh tra, kiểm tra, không để xảy ra tình trạng tội phạm lợi dụng để mua bán, sản xuất trái phép chất ma túy trên địa bàn. Tuy thời gian qua chưa phát hiện tình trạng lợi dụng các hoạt động hợp pháp để phạm tội về ma túy, tuy vậy vẫn tiềm ẩn nguy cơ tội phạm lợi dụng các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy để tổ chức sản xuất, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy.

2. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy

Trong giai đoạn 2020 - 2025, các lực lượng chức năng của tỉnh Ninh Bình đã phát hiện, bắt giữ 16.694 vụ, bắt 19.886 đối tượng phạm tội và vi phạm pháp luật về ma túy. Đã khởi tố 6.264 vụ, 7.717 bị can; xử lý hành chính 10.430 vụ, 12.169 đối tượng. Bắt, vận động đầu thú 27 đối tượng truy nã.

Thống kê kết quả bắt giữ tội phạm ma túy từ năm 2020 - 2025											
Năm	Bắt giữ						Vật chứng thu giữ				
	Tổng số		Truy tố		Xử lý hành chính						
	Vụ	Đối tượng	Vụ	Đối tượng	Vụ	Đối tượng	Heroin (Gam)	MTTH (gam)	MTTH (Viên)	Súng	Đạn
2020	3.286	3.695	1.059	1.230	2.227	2.465	14.280,6	37.020,3	51.865	5	63
2021	3.333	3.989	1.144	1.395	2.189	2.594	14.013,6	30.661	26.238	1	4
2022	3.263	4.361	1.185	1.444	2.078	2.917	129.173	9054	7.252	2	0
2023	2.949	3.348	1.213	1.515	1.736	1.833	13.566	7.134,9	102.932	6	99
2024	2.723	3.175	1.328	1.668	1.415	1.507	4.193	15.143	13.399	2	29
6T 2025	1.120	1.318	335	465	785	853	3.312	6.718,8	83.493	3	35
Tổng số	16.656	19.886	6.264	7.717	10.430	12.169	178.539,6	105.732	295.179	19	230

- Phân tích theo tội danh:

+ Tội Sản xuất trái phép chất ma túy: Không

+ Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy: 4.685 vụ, 4.916 đối tượng

+ Tội Vận chuyển trái phép chất ma túy: 51 vụ, 73 đối tượng

+ Tội Mua bán trái phép chất ma túy: 1.184 vụ, 1.630 đối tượng

+ Tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy: 265 vụ, 860 đối tượng

+ Tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy: 78 vụ, 237 đối tượng.

- Tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng về ma túy: 2.456 vụ, chiếm 39,2%

3. Thực trạng về tổ chức cơ sở vật chất, phương tiện, kinh phí của các đơn vị làm công tác phòng, chống ma túy

a) Về bố trí tổ chức thực hiện nhiệm vụ liên quan công tác phòng, chống ma túy:

- Về công tác tuyên truyền: Công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy được các ngành, đoàn thể, địa phương triển khai thực hiện và lồng ghép trong các hoạt động tuyên truyền chung của cơ quan, đơn vị.

- Về lực lượng trực tiếp thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy gồm: Lực lượng Công an, Bộ đội Biên phòng, Hải quan.

- Về công tác cai nghiện: Trên địa bàn tỉnh có 03 cơ sở cai nghiện ma túy lực lượng Công an tỉnh tiếp nhận từ Sở Lao động, Thương binh và Xã hội từ ngày 01/3/2025 và 01 Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện (Công ty TNHH Nhân Chính).
Cụ thể:

+ Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Bình (Cơ sở số 1): Có địa chỉ tại phường Trung Sơn, tỉnh Ninh Bình; thường xuyên duy trì, quản lý khoảng gần 400 học viên cai nghiện ma túy.

+ Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hà Nam cũ (Cơ sở số 2): Có địa chỉ tại Tổ dân phố số 8, phường Tam Chúc, tỉnh Ninh Bình; thường xuyên duy trì, quản lý khoảng trên 400 học viên cai nghiện ma túy.

+ Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Nam Định cũ (Cơ sở số 3): có địa chỉ tại xã Xuân Trường, tỉnh Ninh Bình; thường xuyên duy trì, quản lý khoảng trên 300 học viên cai nghiện ma túy.

+ Cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân Nhân Chính có trụ sở tại phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; có số lượng học viên cai nghiện rất ít (từ khi thực hiện Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 đến nay mới chỉ thực hiện cai nghiện cho 06 người).

b) Thực trạng cơ sở vật chất, phương tiện, kinh phí:

- Hiện nay, các đơn vị thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống ma túy đều có nơi làm việc gắn với trụ sở độc lập của các cơ quan, đơn vị; điều kiện hạ tầng, cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Tuy vậy, đối với lực lượng Công an cấp xã điều kiện về trụ sở, nơi làm việc còn nhiều khó khăn.

- Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện tại các Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh và các cơ sở điều trị Methadone còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu trong công tác cai nghiện trên địa bàn tỉnh. Cơ sở hạ tầng tại các Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh đều đã xuống cấp. Việc chỉ định đơn vị cung cấp dịch vụ cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng còn gặp nhiều khó khăn.

- Trang thiết bị, vũ khí, phương tiện hiện có của các lực lượng, các ngành chức năng làm nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống ma túy còn thiếu, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu, nhiệm vụ phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm ma túy.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG MA TUÝ

1. Tồn tại, hạn chế

- Công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động phòng, chống ma túy của một số ngành, đoàn thể, địa phương có nơi, có thời điểm chưa thường xuyên, còn dàn trải, chưa tổ chức được các hoạt động tuyên truyền cá biệt, chưa tiếp cận được đến đối tượng có nguy cơ cao dễ bị lôi kéo vào tội phạm và tệ nạn ma túy, nội dung, hình thức chậm đổi mới, sáng tạo, nên hiệu quả còn hạn chế... Một số ngành, địa phương chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống ma túy, coi đây là trách nhiệm của các ngành chức năng. Công tác quản lý, giáo dục giữa gia đình - nhà trường - xã hội còn hạn chế;

- Công tác phối hợp giữa các lực lượng, các ngành, các cấp có thời điểm chưa chặt chẽ, kịp thời, đồng bộ, nhất là trong trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu về tội phạm ma túy, cơ sở dữ liệu về quản lý tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần... (giữa Công an, Y tế, Công thương, Nông nghiệp và Môi trường). Công tác quản lý, giáo dục sau cai nghiện, tư vấn, hỗ trợ học nghề, tạo việc làm, hỗ trợ người sau cai nghiện tiếp cận với các dịch vụ xã hội, tìm kiếm việc làm để hòa nhập cộng đồng còn hạn chế, tỷ lệ tái nghiện còn ở mức cao.

- Công tác chữa trị, điều trị cai nghiện mặc dù được quan tâm song hiệu quả còn hạn chế, phần lớn chỉ thực hiện giai đoạn cắt cơn đơn thuần; chưa có phác đồ điều trị nghiện ma túy tổng hợp và nghiện đa chất để phục vụ cho công tác cai nghiện ma túy, nhất là trong giai đoạn hiện nay các đối tượng có xu hướng chuyển sang sử dụng ma túy tổng hợp.

2. Khó khăn, vướng mắc

- Công tác quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy; công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện thường xuyên được quan tâm chỉ đạo. Tuy nhiên, một số người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định, vắng mặt khỏi nơi cư trú, nhiều đối tượng đi làm ăn xa, gây khó khăn cho công tác quản lý người nghiện ma túy.

- Cơ sở hạ tầng của 03 Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh đã xuống cấp; cán bộ làm công tác cai nghiện ma túy tỉnh còn thiếu về số lượng, do mới tiếp nhận nhiệm vụ nên trình độ, kinh nghiệm công tác còn hạn chế, chưa đáp ứng với điều kiện tiêu chuẩn quy định. Việc chỉ định đơn vị cung cấp dịch vụ cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng còn gặp nhiều khó khăn. Hệ thống quản lý thông tin về người nghiện ma túy vẫn chủ yếu thực hiện thủ công do đó chưa phát huy tác dụng đầy đủ phục vụ công tác quản lý, điều hành công tác cai nghiện ma túy.

- Việc xã hội hóa công tác phòng, chống tội phạm ma túy, công tác cai nghiện cho người nghiện cũng như hỗ trợ dạy nghề, vay vốn, tạo việc làm cho người sau cai nghiện còn nhiều khó khăn, hạn chế và chưa được quan tâm đúng mức. Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất không muốn nhận người sau cai nghiện vào làm việc, bản thân người sau cai nghiện cũng không thực sự quyết tâm tìm kiếm việc làm, ổn định cuộc sống, nhiều người sau cai nghiện được khảo sát không có nhu cầu tìm việc làm.

- Phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm ma túy ngày càng tinh vi, xảo quyệt che giấu hành vi phạm tội, như sử dụng công nghệ cao, dùng nhiều sim điện thoại, sử dụng ứng dụng trên mạng Internet để giao dịch, mua bán ma túy... gây nhiều khó khăn cho công tác phát hiện, bắt giữ, xử lý; tội phạm hình sự chuyển sang phạm tội về ma túy nên tính chất và hành vi phạm tội mạnh dạn, liều lĩnh, tàng trữ, sử dụng vũ khí, hung khí nguy hiểm chống trả quyết liệt khi bị phát hiện bắt giữ.

- Xuất hiện các loại ma túy mới, chưa có trong danh mục theo quy định của Chính phủ, gây khó khăn cho công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý. Người

nghiện ma túy tổng hợp thường không có biểu hiện điển hình nên khó phát hiện để lập hồ sơ quản lý.

3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan:

- Tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trong cả nước và các tỉnh, thành phố lân cận diễn biến phức tạp phần nào tác động, ảnh hưởng đến tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn tỉnh. Số người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép ma túy ngoài cộng đồng vẫn ở mức cao, tập trung chủ yếu trong độ tuổi lao động, không có việc làm hoặc có việc làm nhưng thu nhập không ổn định dễ bị rủ rê, lôi kéo phạm tội về ma túy.

- Tác động từ mặt trái kinh tế thị trường, phát sinh những vấn đề xã hội phức tạp, như: Thất nghiệp gia tăng, sự phân hoá giàu nghèo, quá trình đô thị hoá, sự bùng nổ công nghệ thông tin trên Internet, phim ảnh, văn hóa, đã tác động tiêu cực đến lối sống, hình thành nhân cách lệch chuẩn của một bộ phận trong xã hội nhất là thanh, thiếu niên. Do ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh, suy thoái kinh tế, người lao động mất việc làm, không có thu nhập dẫn đến dễ bị lôi kéo vào các đường dây mua bán trái phép chất ma túy.

- Do siêu lợi nhuận từ mua bán ma túy bất chấp hình phạt nghiêm khắc của pháp luật đối tượng tìm mọi cách để hoạt động phạm tội với nhiều phương thức, thủ đoạn ngày càng manh động, liều lĩnh, táo bạo, với số lượng ma túy mua bán, vận chuyển ngày càng lớn.

- Xuất hiện ngày càng nhiều các loại ma túy tổng hợp dễ sử dụng, dễ cất giấu, vận chuyển, gây nghiện nhanh, độc hại gấp nhiều lần heroin.

- Đặc thù của ma túy là dễ nghiện, khó cai, cho đến nay chưa có thuốc cai nghiện hữu hiệu về ma túy, chỉ mới có thuốc cắt cơn nghiện. Trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện còn nhiều bất cập vướng mắc, nhất là đối với các loại ma túy tổng hợp.

- Quan điểm về việc đánh giá chứng cứ giữa các cơ quan tố tụng có thời điểm chưa thống nhất, làm hạn chế điều kiện bắt giữ, xử lý tội phạm ma túy của các lực lượng chức năng.

- Một số quy định của Bộ Luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 còn mâu thuẫn với Luật Phòng, chống ma túy hiện hành và một số văn bản pháp luật liên quan. Dẫn đến, quan điểm về việc đánh giá chứng cứ giữa các cơ quan tiến hành tố tụng có thời điểm chưa thống nhất, làm hạn chế điều kiện bắt, giữ, xử lý tội phạm ma túy của các lực lượng chức năng.

b) Nguyên nhân chủ quan:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số đơn vị, địa phương chưa thường xuyên; sự vào cuộc của một số đoàn thể quần chúng ở cơ sở còn hình thức, thiếu chương trình, kế hoạch cụ thể; thủ trưởng một số đơn vị, địa phương chưa thực sự phát huy vai trò, trách nhiệm trong công tác phòng, chống ma túy, chưa thực sự quan tâm quản lý

người nghiện và công tác cai nghiện ma túy. Thiếu cơ chế xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm, hiệu quả trong việc thực hiện các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống ma túy.

- Nhận thức về hậu quả, tác hại của các loại ma túy tổng hợp trong một bộ phận người dân nhất là trong thanh, thiếu niên còn hạn chế, cho rằng ma túy tổng hợp không gây nghiện, những chất hướng thần trên thị trường là hợp pháp, sử dụng là thể hiện sự sành điệu, đẳng cấp nên dễ bị lôi kéo sử dụng.

- Người nghiện ma túy chủ yếu không có việc làm hoặc việc làm có thu nhập không ổn định; một bộ phận người nghiện là thanh, thiếu niên đua đòi, lười lao động dẫn tới dễ tái nghiện và phạm tội về ma túy.

- Cán bộ, chiến sỹ chuyên trách trong các lực lượng phòng, chống ma túy hiện còn chưa đáp ứng yêu cầu về số lượng cũng như trình độ nghiệp vụ, nhiều nơi phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ khác. Việc huy động, khai thác, sử dụng các phương tiện, thiết bị, biện pháp khoa học - kỹ thuật trong đấu tranh với tội phạm ma túy còn hạn chế, khó khăn.

- Kinh phí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ phòng, chống ma túy còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn, nhất là trong việc xây dựng triển khai các đề án, dự án đầu tư mua sắm phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật phòng, chống tội phạm, giám định tư pháp, làm hạn chế hiệu quả phòng, chống tội phạm về ma túy.

- Nghiện ma túy là loại bệnh mãn tính, tái phát, cần được điều trị lâu dài bằng các giải pháp y tế, xã hội, trong khi đó đội ngũ cán bộ làm công tác dự phòng, điều trị nghiện ma túy ở các địa phương còn thiếu, chưa được đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ, chủ yếu làm công tác kiêm nhiệm. Mức chi chế độ đặc thù cho cán bộ làm việc tại các Trung tâm điều trị nghiện ma túy còn ở mức thấp, do vậy công tác tuyển dụng cán bộ có năng lực và tâm huyết vào làm việc tại các Trung tâm gặp nhiều khó khăn, đặc biệt đội ngũ cán bộ y, bác sĩ, cán bộ có chuyên môn sâu thuộc lĩnh vực giáo dục, tư vấn truyền thông.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH TỘI PHẠM VÀ TỆ NẠN MA TUÝ THỜI GIAN TỚI

Tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trong cả nước và các tỉnh, thành phố lân cận diễn biến phức tạp tiếp tục tác động, ảnh hưởng xấu đến tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn tỉnh. Tác động mặt trái của nền kinh tế thị trường như tình trạng thất nghiệp, thiếu việc làm, sự phân hóa giàu nghèo... làm gia tăng tội phạm nói chung và tội phạm ma túy nói riêng. Hoạt động sản xuất, mua bán ma túy mang lại lợi nhuận cao; các đối tượng bất chấp hình phạt nghiêm khắc của pháp luật để hoạt động phạm tội với phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi, manh động, liêu lĩnh; triệt để lợi dụng những thành tựu của khoa học, kỹ thuật, công nghệ, nhất là công nghệ 4.0 để gia tăng các hoạt động mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sản xuất trái phép các chất ma túy, gây khó khăn cho lực lượng chức năng trong công tác phòng ngừa và đấu tranh.

Đối tượng phạm tội ma túy có xu hướng liên kết chặt chẽ với nhau để vận chuyển, mua bán ma túy tạo thành những mạng lưới, đường dây tội phạm liên tỉnh, xuyên quốc gia; trang bị vũ khí nóng và sẵn sàng chống trả quyết liệt khi bị phát hiện, truy bắt. Đáng lo ngại là xu hướng gia tăng hoạt động sản xuất, mua bán trái phép các loại ma túy tổng hợp với phương thức thủ đoạn mới tinh vi, phức tạp; xuất hiện nhiều loại ma túy mới, tồn tại, "núp bóng" dưới nhiều dạng khác nhau gây khó khăn cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy của lực lượng chức năng.

Công tác cai nghiện và quản lý sau cai còn gặp nhiều khó khăn, số người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy có chiều hướng gia tăng, làm gia tăng "nguồn cầu", hoạt động bán lẻ ma túy tại các điểm, tụ điểm ngày càng kín đáo và chặt chẽ hơn. Tình trạng mua bán, tổ chức sử dụng, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự và dịch vụ nhạy cảm ngày càng nhiều, gây ra nhiều khó khăn trong phát hiện, đấu tranh và xử lý.

Bên cạnh đó, cùng với sự phát triển của kinh tế - xã hội, số cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy ngày càng nhiều; khối lượng tiền chất, chất ma túy, chất hướng thần nhập khẩu, tàng trữ, sản xuất, mua bán ngày càng lớn; tiềm ẩn nguy cơ tội phạm lợi dụng các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy để sản xuất, vận chuyển trái phép chất ma túy.

V. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA ĐỀ ÁN

Xuất phát từ những yêu cầu thực tiễn và tính cấp bách của công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh, việc xây dựng và triển khai *Đề án "Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026 - 2030"* là hết sức cần thiết, nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận, ủng hộ của các tầng lớp Nhân dân; tăng cường chỉ đạo làm chuyên biến nhận thức về nhiệm vụ và trách nhiệm, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương trong phòng, chống và kiểm soát ma túy. Ưu tiên các nguồn lực, triển khai đồng bộ các giải pháp, lấy phòng ngừa là chính, đấu tranh ngăn chặn ma túy từ xa, từ sớm là quan trọng để đến năm 2030 đạt cả 03 mục tiêu về "*giảm cung, giảm cầu và giảm tác hại của ma túy*", 100% xã, phường đạt không ma túy và tỉnh Ninh Bình đạt tỉnh không ma túy, qua đó góp phần đảm bảo an ninh trật tự, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

PHẦN THỨ HAI

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, PHẠM VI, THỜI GIAN

NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Quan điểm

a) Xác định công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy là nhiệm vụ trọng tâm, vừa cấp bách, vừa thường xuyên, liên tục, lâu dài và phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của các cấp ủy đảng, sự quản lý điều hành của

chính quyền địa phương các cấp, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia thực hiện, trong đó lực lượng Công an làm nòng cốt.

b) Tăng cường nguồn lực cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy, gắn chặt nhiệm vụ phòng, chống và kiểm soát ma túy với các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

c) Kết hợp chặt chẽ giữa phòng và chống, giữa giảm cung, giảm cầu và giảm tác hại của ma túy, phòng ngừa ngay từ gia đình, nhà trường, khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp; tập trung làm tốt công tác đấu tranh với tội phạm ma túy. Coi trọng công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai; từng bước kiểm chế, ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy, tạo môi trường lành mạnh để thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

d) Đẩy mạnh xã hội hóa công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên cơ sở huy động sự tham gia tích cực của các cấp, các ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, các thành phần kinh tế và các tầng lớp nhân dân.

2. Mục tiêu chung

Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, toàn dân trong công tác phòng chống ma túy; tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, làm chuyển biến nhận thức về nhiệm vụ và trách nhiệm; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong phòng, chống ma túy. Triển khai đồng bộ các giải pháp, lấy phòng ngừa là chính, đấu tranh ngăn chặn ma túy từ xa, từ sớm là quan trọng để giải quyết tổng thể cả về giảm cung, giảm cầu và giảm tác hại của ma túy.

3. Mục tiêu cụ thể

- Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các kiến thức phòng, chống ma túy với các hình thức, thời lượng và nội dung phù hợp tại 100% số xã, phường, trường học, khu công nghiệp; chất lượng, số lượng tin, bài, sản phẩm truyền thông về phòng, chống ma túy tăng hàng năm. 100% cán bộ làm công tác phòng, chống ma túy tại xã, phường và cán bộ kiêm nhiệm của các đơn vị, đoàn thể được tập huấn chuyên sâu về phòng chống ma túy.

- Hằng năm, giảm số người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy; 100% số người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy có hồ sơ quản lý. Phấn đấu đến năm 2030 số xã, phường trên địa bàn tỉnh không có ma túy và tỉnh Ninh Bình đạt tỉnh không ma túy.

- Phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh hiệu quả với tội phạm và tệ nạn ma túy, không để phát sinh “điểm nóng” về ma túy; triệt phá 100% các đường dây, điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy; điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép ma túy và đối tượng mua bán trái phép chất ma túy phát sinh trên địa bàn tỉnh. Hằng năm, số vụ phạm tội về ma túy lợi dụng không gian mạng được phát hiện, triệt phá tăng trên 5%. Trên 90% số vụ án ma túy được giải quyết, xét xử; 100% các vụ việc có thông tin về vận chuyển trái phép chất ma túy qua đường biển, hàng không, chuyển phát nhanh được xác minh làm rõ.

- Ngăn chặn, kiểm soát chặt chẽ hoạt động sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp trên địa bàn; kiểm soát chặt chẽ 100% các loại tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất; không để tội phạm lợi dụng sản xuất trái phép chất ma túy trên địa bàn tỉnh; xóa bỏ hoàn toàn việc trồng và tái trồng cây có chứa chất ma túy.

- Trên 80% người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý trên địa bàn tỉnh được tổ chức cai nghiện tại các Cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn; trên 80% số người nghiện và sử dụng trái phép chất ma túy có hồ sơ quản lý được tiếp cận dịch vụ tư vấn, điều trị, cai nghiện ma túy. Hàng năm, tỷ lệ người nghiện ma túy được cai nghiện tại các cơ sở có chức năng cai nghiện cao hơn năm trước ít nhất 5%.

- Trên 80% số trạm y tế cấp xã trên địa bàn tỉnh và 100% cơ sở thực hiện cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy;

- Phần đầu 100% cơ sở thực hiện cai nghiện ma túy công lập bảo đảm điều kiện theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy; trên 70% xã, phường có người nghiện ma túy bố trí điểm tiếp nhận và tư vấn cai nghiện ma túy đủ điều kiện theo quy định và tổ chức thực hiện công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng;

- Trên 80% các cơ quan truyền thông chủ lực đa phương tiện và cơ quan báo chí có lượng độc giả lớn có chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề về phòng, chống ma túy; phần đầu tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống ma túy cho người học tại 100% nhà trường và trên 70% người lao động tại các khu công nghiệp;

- Phần đầu trợ giúp pháp lý cho 100% số người vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và người sau cai nghiện ma túy thuộc diện trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu;

- Bảo đảm cơ sở vật chất và duy trì điều trị cho ít nhất 3.000 người nghiện các chất dạng thuốc phiện; trên 90% người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người cai nghiện ma túy, người tham gia điều trị nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy được tư vấn, hỗ trợ và can thiệp về y tế, tâm lý.

4. Phạm vi Đề án: Được thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.

5. Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 đến năm 2030.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành và quản lý Nhà nước về công tác phòng, chống ma túy

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội các cấp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác phòng, chống ma túy; người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về tình hình liên quan ma túy tại địa phương, cơ quan, đơn vị được giao phụ trách, quản lý; cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên phải thực sự gương mẫu, đi đầu trong công tác phòng, chống ma túy ở cơ quan, đơn vị, nơi cư trú.

- Thường xuyên rà soát, kiến nghị với cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về phòng, chống ma túy đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác, nhất là các quy định liên quan đến công tác đấu tranh, bắt giữ, xử lý tội phạm ma túy; công tác quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, người bị quản lý sau cai; công tác cai nghiện mà túy và các quy định liên quan đến tổ chức hoạt động, chế độ, chính sách đối với các lực lượng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy.

- Có chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân, tham gia các hoạt động phòng, chống ma túy; hỗ trợ, tổ chức dạy nghề, tạo việc làm cho người nghiện ma túy, người sau cai nghiện, nhất là những đối tượng ở vùng khó khăn, dân tộc, miền núi góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước, nhất là kiểm soát hoạt động hợp pháp liên quan đến thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất dùng trong y tế; hoạt động sản xuất, kinh doanh, sử dụng, tàng trữ, bảo quản và vận chuyển hóa chất là tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp; hoạt động buôn bán, sử dụng thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất trong lĩnh vực nông nghiệp; hoạt động xuất, nhập khẩu hàng hóa; các loại hình dịch vụ văn hóa giải trí... không để sơ hở, thiếu sót để tội phạm lợi dụng hoạt động sản xuất trái phép chất ma túy.

- Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước đối với các ngành, nghề dễ bị tội phạm ma túy lợi dụng thực hiện hoạt động phạm tội; kiến nghị sửa đổi quy định của pháp luật về xử lý hành chính theo hướng tăng cường các biện pháp xử phạt nghiêm khắc, nhằm hạn chế, ngăn chặn các cơ sở kinh doanh hoạt động vi phạm.

- Định kỳ tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng tình hình người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy để đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống ma túy phù hợp với từng thời điểm, từng địa bàn.

- Áp dụng hiệu quả các thành tựu khoa học tiên tiến và công nghệ hiện đại vào công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy. Ưu tiên lĩnh vực đấu tranh, giám định và thống kê về ma túy.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy

- Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền sát với tình hình thực tế, phù hợp với từng địa bàn, khu vực, từng nhóm đối tượng, trong đó tập trung tuyên truyền các nội dung về phương thức, thủ đoạn, nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, đặc biệt chú trọng nhóm đối tượng có nguy cơ cao như: thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên, người lao động tại các khu, cụm công nghiệp...; kết hợp các phương thức truyền thông đại chúng với các biện pháp tuyên truyền trực tiếp, phát huy hiệu quả truyền thông qua mạng xã hội (zalo, facebook, youtube, tiktok...).

- Mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên phát huy trách nhiệm, tuyên truyền, vận động, giáo dục người thân trong gia đình, cơ quan, tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy, không tham gia các hoạt động tệ nạn ma túy, kịp thời tố giác tội phạm, hành vi vi phạm pháp luật và

tham gia hỗ trợ tích cực các hoạt động quản lý người thân có sử dụng trái phép chất ma túy, cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy; giúp đỡ người thân sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng, phòng ngừa tái nghiện.

- Chú ý phát huy vai trò của người có uy tín, chức sắc trong các tổ chức tôn giáo, người tiêu biểu trong xã, phường, hình thành mạng lưới tuyên truyền rộng khắp trong cộng đồng dân cư.

- Xã hội hóa các chương trình tuyên truyền, giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng phòng, chống ma túy cho cán bộ công chức, học sinh, sinh viên trong các cơ quan, trường học, cơ sở giáo dục.

3. Nâng cao năng lực đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy của các lực lượng chuyên trách

- Tập trung làm tốt công tác điều tra, nắm tình hình hoạt động của các đường dây, các tụ điểm, điểm mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy gây bức xúc trong Nhân dân; mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm gắn với tuyên truyền phòng, chống ma túy nhằm kiểm soát chặt chẽ tuyến biên giới, các địa bàn giáp ranh và trong nội địa.

- Tăng cường phối hợp giữa các lực lượng chuyên trách trong tuyên truyền, kiểm tra, xử lý nghiêm, xóa bỏ các hành vi trồng, tái trồng cây có chứa chất ma túy. Nâng cao chất lượng công tác điều tra, mở rộng các vụ án nhằm truy nguyên làm rõ các tổ chức tội phạm về ma túy; đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án về ma túy; bố trí lựa chọn các vụ án điểm, án có tính chất nghiêm trọng đưa ra xét xử công khai, lưu động để răn đe, phòng ngừa chung. Liên ngành tổ tụng cấp tỉnh, kịp thời đưa ra thảo luận, thống nhất quan điểm giải quyết đối với những vụ án về ma túy có khó khăn, vướng mắc trong quá trình phối hợp giải quyết. Trường hợp cần thiết thì báo cáo Liên ngành cấp trên để xin ý kiến chỉ đạo hoặc hướng dẫn giải quyết.

- Tăng cường quản lý các hoạt động hợp pháp liên quan ma túy, trọng tâm là kiểm soát chặt chẽ hoạt động nghiên cứu, giám định, vận chuyển chất ma túy, tiền chất; kiểm soát hoạt động liên quan thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc; các hoạt động xuất, nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất, tạm xuất, tái nhập...

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự như: vũ trường, quán bar, karaoke, massage, khách sạn, nhà nghỉ... không để đối tượng lợi dụng chứa chấp, sử dụng, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Quản lý, kiểm soát chặt chẽ hoạt động của tội phạm, tệ nạn ma túy qua không gian mạng, chủ động ngăn ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời các thông tin xấu, độc, các hoạt động trao đổi, mua bán, hướng dẫn điều chế trái phép chất ma túy trên mạng Internet; qua các dịch vụ vận tải, chuyển phát hàng hóa.

4. Xây dựng phong trào toàn dân tham gia phòng, chống ma túy gắn với xây dựng xã, phường không ma túy

- Nâng cao hiệu quả công tác phòng tội phạm, tệ nạn ma túy, củng cố nâng cao chất lượng hiệu quả phong trào toàn dân tố giác tội phạm về ma túy; phải thực hiện quyết liệt, đồng bộ, thường xuyên, liên tục cả phòng và chống với phương châm ngăn ngừa, giảm cầu, giảm tác hại của ma túy, trong đó tập trung các giải pháp giảm cầu hiệu quả; lấy phòng ngừa là chính, địa bàn cơ sở, khu dân cư làm trọng tâm để triển khai tổ chức thực hiện; tập trung xây dựng đơn vị hành chính cấp xã “không ma túy” theo lộ trình thực hiện hằng năm.

- Xây dựng và phát động sâu rộng phong trào Toàn dân tham gia phòng, chống ma túy, lấy gia đình, dòng họ, cơ quan, trường học, tổ dân phố, thôn, xóm, bản làm nòng cốt trong công tác tuyên truyền, tố giác tội phạm và quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy; kết hợp thực hiện nội dung “xây dựng xã, phường, cơ quan, trường học không có tệ nạn ma túy” với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.... Lấy hiệu quả của công tác phòng, chống ma túy tại cơ quan, đơn vị, địa bàn được giao phụ trách là một chỉ tiêu đánh giá, xếp loại của các cơ quan, đơn vị, địa phương hàng năm.

- Tiếp tục xây dựng, củng cố, phát huy, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác phòng, chống ma túy, hỗ trợ, giúp đỡ người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và người cai nghiện ma túy, trong đó tập trung đẩy mạnh và nhân rộng mô hình cai nghiện dựa vào cộng đồng, mô hình tư vấn, chuyển gửi với sự tham gia của Tòa án; phối hợp tổ chức tốt công tác tái hòa nhập cộng đồng, xóa bỏ mặc cảm đối với người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy trong cộng đồng xã hội.

- Đẩy mạnh phong trào toàn dân phát hiện, tố giác tội phạm và tệ nạn ma túy. Tăng cường phối hợp giữa các ngành chức năng, đoàn thể và địa phương cơ sở để quản lý chặt chẽ các đối tượng có biểu hiện “ngáo đá”, rối loạn tâm thần do sử dụng ma túy, không để phát sinh phức tạp.

- Thực hiện có hiệu quả các nghị quyết liên tịch giữa các ngành với các đoàn thể, tổ chức chính trị, xã hội gắn với công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, quan tâm động viên, khen thưởng kịp thời những gương người tốt việc tốt trong công tác phòng, chống ma túy.

5. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, cai nghiện ma túy, phòng ngừa gia tăng người nghiện ma túy

- Tập trung khảo sát, đánh giá chính xác tình hình người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, không để gia tăng người nghiện mới; quản lý chặt chẽ đối với số người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, các đối tượng “ngáo đá”, rối loạn tâm thần do ma túy, người nghiện ma túy sau cai nghiện; hạn chế tới mức thấp nhất tội phạm, vi phạm pháp luật. Xây dựng cơ sở dữ liệu về người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, các đối tượng “ngáo đá”, rối loạn tâm thần do ma túy, người nghiện ma túy sau cai. Xây dựng và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin về việc cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy, xây dựng đường dây nóng tư vấn cai nghiện ma túy.

- Đa dạng hóa các mô hình cai nghiện, chữa trị cho người nghiện, trong đó chú trọng công tác cai nghiện tự nguyện; sửa chữa, nâng cấp, mở rộng quy mô các Cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh; mở rộng chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone. Xây dựng các tiêu chí xác định mức độ lạm dụng, nghiện ma túy và phác đồ điều trị đối với từng loại ma túy, nhất là các loại ma túy mới, ma túy tổng hợp gắn với đánh giá hiệu quả công tác cai nghiện tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cai nghiện tại cộng đồng, các mô hình cai nghiện và các hình thức điều trị ma túy.

- Tiếp tục quan tâm công tác lập hồ sơ đưa đối tượng vào diện quản lý, áp dụng cai nghiện bắt buộc, nhất là đối với số đối tượng trọng điểm; tổ chức có hiệu quả công tác cai nghiện ma túy cho người bị tạm giam, phạm nhân trong các cơ sở giam giữ; người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện. Tăng cường quản lý, theo dõi người nghiện ma túy sau cai nghiện, ngăn ngừa và làm giảm tình trạng tái nghiện.

- Xã hội hóa công tác cai nghiện và tạo việc làm sau cai nghiện; khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, tổ chức xã hội tổ chức cai nghiện, tiếp nhận người sau cai nghiện ma túy vào làm việc, cho vay vốn, đảm bảo cho người sau cai nghiện ma túy, người chấp hành xong hình phạt tù về ma túy ổn định cuộc sống.

6. Mở rộng, phát huy hiệu quả công tác phối hợp trong tổ chức công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy

- Tiếp tục củng cố, tăng cường quan hệ phối hợp giữa các lực lượng, các ngành trong và ngoài tỉnh và với các đơn vị chức năng thuộc các ngành Trung ương trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy.

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa các ngành chức năng với chính quyền xã, phường và gia đình nơi người nghiện cư trú để quản lý người cai nghiện tự nguyện, cai nghiện tại cộng đồng, người nghiện sau cai và người sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tăng cường phối hợp xác lập các chuyên án để tập trung phát hiện, đấu tranh triệt phá các đường dây mua bán, vận chuyển ma túy xuyên quốc gia, bắt giữ, xử lý các đối tượng chủ mưu, cầm đầu, bóc gỡ tận gốc các đường dây ma túy liên tỉnh, xuyên quốc gia.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có trách nhiệm và hiệu quả các Công ước quốc tế về kiểm soát ma túy, các Hiệp định và Thỏa thuận song phương, đa phương về hợp tác phòng, chống ma túy mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia. Tăng cường hợp tác, tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các tổ chức quốc tế, các quốc gia và vùng lãnh thổ, nhất là các nước, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy có liên quan đến Việt Nam và có tiềm lực về tài chính, khoa học, kỹ thuật công nghệ, kinh nghiệm hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đấu tranh phòng, chống ma túy, phòng ngừa nghiện ma túy và cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

7. Tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ nòng cốt và các điều kiện về nguồn lực để thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống ma túy

- Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao phẩm chất, trình độ pháp luật, nghiệp vụ, đạo đức công vụ, văn hóa nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống ma túy; nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, cán bộ trực tiếp thực hiện công tác tư vấn, điều trị cai nghiện ma túy.

- Rà soát, bố trí, tăng cường đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ có trình độ, năng lực trong đấu tranh phòng, chống ma túy của các cơ quan chức năng nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Có các chính sách hỗ trợ cán bộ, chiến sĩ trực tiếp làm công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, cán bộ làm công tác cai nghiện, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy gắn với thường xuyên động viên, khen thưởng kịp thời các thành tích xuất sắc trong đấu tranh phòng, chống ma túy.

- Đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu của khoa học công nghệ và kỹ thuật hiện đại phục vụ công tác phòng, chống ma túy; sửa chữa nâng cấp, bổ sung các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, thông tin liên lạc cần thiết, hiện đại để phục vụ công tác, chiến đấu... đảm bảo an toàn, hiệu quả cho các lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy.

III. ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Nguồn kinh phí

- Kinh phí từ Ngân sách Nhà nước.

- Kết hợp lồng ghép với các chương trình, dự án khác có liên quan trong quá trình thực hiện Đề án.

- Kinh phí đóng góp của Nhân dân (theo Luật Phòng, chống ma túy).

- Kinh phí hỗ trợ hợp pháp khác của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh.

2. Kinh phí thực hiện

a) Ngân sách Trung ương:

Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm theo khả năng cân đối, được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các bộ, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành và các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu và các nguồn hợp pháp khác.

b) Ngân sách tỉnh:

- Thực hiện theo quy định về phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành; lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan; các nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có).

- Hàng năm, căn cứ nội dung Đề án và tình hình thực tế, Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện theo các nội dung, nhiệm vụ của Đề án gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Ngân sách các xã, phường (nếu có) hỗ trợ công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy; công tác xây dựng xã, phường không có ma túy; công tác điều trị nghiện ma túy bắt buộc, tự nguyện theo quy định hiện hành.

d) Huy động ngân sách từ các tổ chức, cá nhân (nếu có) hỗ trợ tự nguyện cho công tác phòng chống ma túy và cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện.

IV. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Công an tỉnh

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Kết luận số 132-KL/TW ngày 18/3/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 13/3/2025 của Chính phủ về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 163/2024/QH15 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 vào Nghị quyết Đại hội Đảng của cơ quan, đơn vị, địa phương nhiệm kỳ 2025-2030; Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08/9/2025 của Bộ Trưởng Bộ Công an phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; xác định các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, cụ thể để lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống ma túy nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Chủ động tổ chức nắm tình hình, đấu tranh có hiệu quả với tội phạm và tệ nạn ma túy theo chức năng được giao; tập trung triệt phá các đường dây, điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố; công tác điều tra, xử lý tội phạm và công tác bắt, vận động đối tượng truy nã về ma túy đầu thú theo đúng quy định của pháp luật.

- Thường xuyên rà soát, thống kê và phối hợp quản lý chặt chẽ người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện sau cai, đối tượng “ngáo đá”.

- Chủ trì tham mưu triển khai phòng ngừa nghiện ma túy, cai nghiện ma túy; phối hợp tổ chức giáo dục, dạy nghề, vay vốn, tạo việc làm, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho các đối tượng đã cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy; đôn đốc, chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện công tác lập hồ sơ, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện.

- Nâng cao chất lượng cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện bắt buộc, đẩy mạnh công tác cai nghiện tại gia đình, cộng đồng.

- Chú trọng công tác hướng nghiệp, dạy nghề cho học viên cai nghiện tại các trung tâm có chức năng cai nghiện và cai nghiện tại gia đình, cộng đồng; phối hợp với các ngành chức năng tăng cường tuyên truyền và lồng ghép các hoạt động cai nghiện, quản lý sau cai nghiện vào các chương trình an sinh xã hội để tạo công ăn việc làm, hỗ trợ vay vốn cho người nghiện ma túy sau cai nghiện.

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành liên quan trong công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý tội phạm, kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường quy hoạch tổng thể quỹ đất xây dựng, mở rộng Cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Tăng cường phối hợp với các lực lượng chức năng, chính quyền và lực lượng Công an các xã, phường ở biên giới biển thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát, đấu tranh với tội phạm ma túy ở khu vực biên giới; chủ động phát hiện, xóa bỏ diện tích trồng cây có chứa chất ma túy.

- Chủ trì, phối hợp với các lực lượng, các ngành chức năng liên quan và cấp ủy, chính quyền các xã biên giới biển đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động quần chúng ở khu vực biên giới và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ, dự bị động viên và Nhân dân trên địa bàn đóng quân. Phối hợp thực hiện các chương trình hỗ trợ, giúp đỡ người dân sản xuất, phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh; phối hợp làm tốt công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ở khu vực biên giới biển.

- Huy động lực lượng thường trực, dân quân tự vệ, dự bị động viên theo quy định để phối hợp với các lực lượng và ban, ngành chức năng tổ chức tấn công các loại tội phạm ma túy khi có yêu cầu.

3. Chi Cục Hải quan khu vực IV

- Chủ động nắm tình hình, triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ kiểm soát Hải quan đấu tranh có hiệu quả với các tổ chức, đối tượng mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy, tiền chất ma túy qua biên giới theo địa bàn Hải quan.

- Tăng cường quản lý, kiểm tra, kiểm soát hoạt động xuất, nhập khẩu tiền chất, thuốc chứa chất gây nghiện, chất hướng thần có thể dùng vào sản xuất trái phép chất ma túy.

4. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan xác định tình trạng nghiện; phân loại người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy. Nghiên cứu và tổ chức ứng dụng, triển khai thực hiện các phương pháp điều trị, phục hồi chức năng mới cho người nghiện.

- Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh trong công tác quản lý người tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; bố trí đủ nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng, cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế cho các cơ sở điều trị; tăng cường triển khai các biện pháp kiểm tra, giám sát, bảo đảm người tham gia điều trị tuân thủ đúng quy trình, không sử dụng trái phép chất ma túy trong quá trình điều trị.

- Chỉ đạo các cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an bảo đảm an ninh trật tự khu vực điều trị, không để hình thành điểm mua bán, tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy.

- Rà soát, nâng cấp các cơ sở điều trị có đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng liên quan tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ y tế làm công tác cai nghiện ở các cấp, nhất là ở các địa bàn trọng điểm về ma túy về kỹ năng điều trị cho người nghiện. Mở các lớp tập huấn về điều trị cắt cơn nghiện ma túy cho toàn bộ các Trạm trưởng trạm y tế cấp xã, các y sĩ, bác sĩ, phục vụ công tác xác định tình trạng nghiện của người nghiện ma túy.

- Chỉ đạo các bệnh viện, các cơ sở y tế, trạm y tế cấp xã tích cực tham gia công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng. Tăng cường cán bộ y tế thực hiện công tác cai nghiện tại địa bàn cơ sở, đảm bảo 100% các xã, phường có y, bác sĩ làm công tác cai nghiện, chữa trị phục hồi cho người nghiện.

- Thực hiện tốt vai trò, chức năng của cơ quan thường trực về lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS. Chủ trì hướng dẫn, tổ chức thực hiện, theo dõi và giám sát việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp, các chỉ tiêu về công tác phòng, chống HIV/AIDS; chỉ đạo các cơ sở y tế trực thuộc tổ chức thực hiện. Ưu tiên đầu tư trang thiết bị, dụng cụ y tế cho trạm y tế của các xã thực hiện Đề án đủ điều kiện tổ chức cai nghiện cho người nghiện tại cộng đồng; phối hợp với các lực lượng chức năng tổ chức triển khai chương trình điều trị nghiện các dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone cho người nghiện.

- Kiểm tra, quản lý chặt chẽ các loại tiền chất, hóa chất, các loại thuốc hướng thần, thuốc gây nghiện dùng trong lĩnh vực y tế.

5. Sở Công Thương: Thường xuyên tổ chức kiểm tra chuyên ngành, quản lý và kiểm soát chặt chẽ hoạt động hợp pháp liên quan đến tiền chất công nghiệp theo chức năng quản lý nhà nước, nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm các quy định của nhà nước về tiền chất công nghiệp.

6. Sở Tư pháp: Hướng dẫn và phối hợp tổ chức công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy theo thẩm quyền. Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện việc rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống ma túy.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì phối hợp với Công an tỉnh kiểm tra, khảo sát, đánh giá thực trạng tệ nạn ma túy và công tác phòng, chống ma túy tại các cơ sở giáo dục, trường học trên địa bàn.

- Tiếp tục phối hợp với Công an tỉnh thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp số 03/CTrPH-BCA-BGDĐT giữa Bộ Công an với Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phòng, chống ma túy trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2024 - 2030, bảo đảm tổ chức ít nhất 01 buổi tuyên truyền phòng, chống ma túy trong 01 kỳ học.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy và các biện pháp phòng ngừa ma túy cho học sinh, sinh viên, lồng ghép vào chương trình chính khóa một số môn học, trong sinh hoạt Đoàn, Đội, Hội và trong các hoạt động ngoại khóa. Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong công tác phòng, chống ma túy. Phối hợp Công an tỉnh tiếp tục nhân rộng mô hình “Câu lạc bộ phòng, chống

ma túy trong các trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông”, nhất là các trường trên địa bàn phức tạp về ma túy.

- Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng tuyên truyền phòng, chống ma túy cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng, chống ma túy trong trường học.

8. Sở Văn hóa và Thể thao

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở đổi mới hình thức tuyên truyền, tăng cường ứng dụng công nghệ số trong công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy, nhất là các phong trào, cuộc thi về phòng, chống ma túy...

- Phối hợp kiểm soát, xử lý các thông tin xấu, độc liên quan đến ma túy; phối hợp ngăn ngừa các hoạt động, trao đổi thông tin, mua bán trái phép chất ma túy trên mạng Internet.

- Chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng đời sống văn hóa, nếp sống văn hóa tại các cơ quan, công sở, doanh nghiệp, trường học và khu dân cư; tăng cường phối hợp kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động dịch vụ văn hóa nhằm hạn chế thấp nhất các nguyên nhân, điều kiện có thể phát sinh tệ nạn ma túy.

- Biên tập, phát hành các tài liệu, ấn phẩm, video, tin bài phục vụ công tác thông tin tuyên truyền về tác hại của ma túy và các mô hình phòng, chống ma túy; chỉ đạo lồng ghép tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy vào trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh.

9. Sở Du lịch

- Tăng cường phối hợp kiểm tra, kiểm soát các hoạt động dịch vụ du lịch nhằm hạn chế thấp nhất các nguyên nhân, điều kiện có thể phát sinh tệ nạn ma túy.

- Phối hợp kiểm soát các hoạt động lưu trú du lịch trên địa bàn tỉnh, không để các đối tượng phạm tội về ma túy lợi dụng hoạt động lưu trú du lịch để hoạt động phạm tội về ma túy.

10. Sở Tài chính: Trên cơ sở đề xuất của Công an tỉnh; căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Đề án theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước hiện hành và các văn bản có liên quan.

11. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các chính sách hỗ trợ, phát triển kinh tế nông, lâm, ngư nghiệp tại các vùng trọng điểm về ma túy có nhiều khó khăn về kinh tế - xã hội.

- Chỉ đạo lực lượng kiểm lâm, kiểm ngư (thuộc Chi cục Thủy sản) phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng tuần tra, kiểm tra, ngăn chặn ma túy thâm lậu qua biên giới đất liền và đường biển.

- Quản lý chặt chẽ thuốc thú y có chứa chất ma túy và tiền chất, chất ma túy và tiền chất dùng làm nguyên liệu sản xuất thuốc thú y; kiểm tra, xóa bỏ diện tích trồng cây có chứa chất ma túy.

- Phối hợp với Công an tỉnh hoàn tất các thủ tục bàn giao, chuyển đổi đất cơ sở cai nghiện ma túy công lập sang đất quốc phòng an ninh cho Công an tỉnh.

12. Báo và Phát thanh truyền hình Ninh Bình: Nghiên cứu đa dạng hóa nội dung và tăng số lượng các chuyên trang, chuyên mục, tin, bài, thời lượng phát sóng liên quan đến công tác phòng, chống ma túy; chú trọng tuyên truyền pháp luật về phòng, chống ma túy; phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm ma túy, những nguy cơ, tác hại của ma túy; các mô hình, điển hình trong công tác phòng ngừa ma túy và đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm ma túy của các lực lượng chức năng.

13. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh

- Thực hiện tốt chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật và truy tố, xét xử các vụ án về ma túy; tăng cường phối hợp với Công an tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh, Chi Cục Hải quan nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án về ma túy.

- Phối hợp các ngành liên quan tham mưu nghiên cứu rà soát những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý Nhà nước về phòng, chống ma túy để kiến nghị các giải pháp khắc phục hoặc đề xuất các cơ quan, có thẩm quyền bổ sung, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống ma túy.

- Tòa án nhân dân tỉnh tăng cường chỉ đạo Tòa án nhân dân khu vực nghiên cứu rút ngắn thời gian, đẩy nhanh tiến độ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thuộc chức năng; nghiên cứu, lựa chọn và tổ chức các phiên tòa xét xử lưu động các vụ án điểm liên quan đến ma túy.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; phát động phong trào “Toàn dân tham gia phòng, chống ma túy” trong toàn xã hội; xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến về phòng, chống ma túy, hỗ trợ cai nghiện và quản lý sau cai tại cộng đồng dân cư.

- Trực tiếp và phối hợp các cơ quan chức năng tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật, tổ chức các hoạt động phòng, chống ma túy trong các tầng lớp Nhân dân, phòng ngừa, ngăn chặn thành viên, hội viên và công dân vi phạm; hướng dẫn Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên phối hợp các ngành chức năng và chính quyền địa phương giám sát, quản lý chặt chẽ những người trong diện quản lý pháp luật liên quan ma túy ở cơ sở; vận động cai nghiện, tham gia cảm hóa, giáo dục, dạy nghề...

- Tỉnh đoàn tăng cường công tác tuyên truyền, giúp đỡ thanh niên chậm tiến và hỗ trợ thanh niên sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng; xây dựng, củng cố, duy trì và nâng cao hiệu quả mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác phòng chống ma túy, cai nghiện và quản lý sau cai nghiện như “Đội thanh niên tình nguyện thấp sáng niềm tin”, câu lạc bộ “Bình đẳng giới”, câu lạc bộ “Thanh niên phòng chống ma túy”, Nhóm bạn “Cùng tiến bộ”... Có giải pháp hữu hiệu để phòng ngừa, ngăn chặn, làm giảm tỷ lệ thanh niên, thiếu niên liên quan đến tội phạm và tệ nạn ma túy.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, vận động hội viên phụ nữ cùng các thành viên trong gia đình thực hiện “4 không với ma túy”; gắn nội dung sinh hoạt hội với nhiệm vụ tuyên truyền, giáo dục pháp luật và xây dựng gia đình không có tệ nạn ma túy. Củng cố và nhân rộng các mô hình cai nghiện ma túy tại cộng đồng, như: Câu lạc bộ “Tình thương và trách nhiệm”, “Đồng cảm”, “Lá chắn”... Phối hợp với các ngành chức năng, chính quyền cơ sở giúp đỡ những người mãn hạn tù, người nghiện ma túy tìm việc làm, ổn định cuộc sống.

- Hội Cựu chiến binh tỉnh tích cực phối hợp với Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tham gia phòng ngừa, tố giác tội phạm, tệ nạn ma túy; tiếp tục nhân rộng và phát huy các câu lạc bộ, mô hình tự quản về an ninh, trật tự tại cơ sở.

- Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đoàn viên, công nhân, viên chức, người lao động về công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy trong tình hình mới gắn với phong trào “Công nhân, viên chức, người lao động tham gia phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội”. Chủ trì tổ chức xây dựng mô hình “Khu nhà trọ công nhân không có tội phạm, ma túy và các tệ nạn xã hội”.

15. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao quán triệt, triển khai thực hiện Đề án đảm bảo hiệu quả, thiết thực, góp phần thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phòng chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh.

16. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong Đề án, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống và kiểm soát ma túy tại địa phương mình. Tổ chức lồng ghép các chương trình hành động phòng, chống ma túy vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đẩy mạnh truyền thông xây dựng phong trào “Toàn dân tham gia phòng, chống ma túy” với thông điệp “mỗi người dân là một chiến sỹ, mỗi gia đình là một pháo đài trong phòng, chống ma túy” để người dân lên án, không chấp nhận sự tồn tại của tội phạm và tệ nạn ma túy, cung cấp thông tin, tố giác về đối tượng ma túy cho lực lượng Công an và chính quyền quản lý, cảm hoá, đấu tranh, xử lý.

- Tổ chức rà soát đối tượng ma túy ở từng thôn, xóm, tổ dân phố để lên danh sách quản lý, đưa đi thực hiện các biện pháp cai nghiện, xử lý đối với những trường hợp vi phạm để chặn đứng sự gia tăng, phát sinh người nghiện mới; phát

động từng thôn, xóm, tổ dân phố, cơ quan, doanh nghiệp, trường học... cam kết tự quản, tự bảo vệ, giữ vững ổn định chính trị không để ma túy thâm nhập.

- Rà soát, đánh giá việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế, an sinh xã hội trên địa bàn; ưu tiên triển khai các chính sách hỗ trợ vay vốn, tạo điều kiện về việc làm, phát triển sản xuất, kinh doanh cho các đối tượng yếu thế, đối tượng có nguy cơ phạm tội, đối tượng chấp hành xong án phạt tù, đối tượng sau cai nghiện. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả việc thực hiện chính sách đối với từng địa bàn đảm bảo thực chất, phù hợp tình hình thực tiễn và nguyện vọng chính đáng của người dân.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ các nội dung Đề án và chức năng, nhiệm vụ được giao các sở, ngành, địa phương quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) để được hướng dẫn, giải quyết.

3. Giao Công an tỉnh theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Đề án; định kỳ và đột xuất tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định./.